

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2021/HS-PT

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Diệp

Bà Đặng Thị Đồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Trang Thế D.

Do có kháng cáo của bị cáo Trang Thế D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HSST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân Huyện D1, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trang Thế D, sinh năm 1980 tại B; Nơi ĐKKHKT: ấp N, thị trấn N1, huyện H, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh B1; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Thuận H1 (đã chết) và bà Ngô Thị Đ (đã chết); Vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964- Luật sư của Văn Phòng Luật sư P3; địa chỉ: Thị trấn P2, huyện P, tỉnh B1.**

Bị hại: Ông Bùi Văn C, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Ấp B1, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp B1, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện bị đơn dân sự: Anh Hà Tấn L1, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Khu phố 5, phường C3, thị xã B2, tỉnh B1.

Anh Lâm và anh Lộc không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 17/11/2020, Trang Thế D điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-288.21 (có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông từ hướng xã C1, Huyện D1, tỉnh Tây Ninh về hướng xã C2, Huyện D1, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp Khởi Hà, xã C1, Huyện D1, tỉnh Tây Ninh, D điều khiển xe xin vượt, lấn sang phần đường bên trái nên va chạm vào xe mô tô biển số 70L7-2725, do ông Bùi Văn C, sinh năm 1967, ngụ ấp B1, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả khiến ông C tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D1, tỉnh Tây Ninh, Trang Thế D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1839/KL-KTHS ngày 23 tháng 11 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân tử vong của ông Bùi Văn C là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1845/KL-KTHS ngày 21 tháng 11 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Mẫu máu ghi thu của Bùi Văn C không có nồng độ cồn trong máu.

+ Mẫu máu ghi thu của Trang Thế D có nồng độ cồn trong máu là 26,785mg/100ml máu.

* Về trách nhiệm dân sự, Trang Thế D và anh Hà Tấn L1 (đại diện Công ty TNHH T2 là chủ sở hữu của xe ô tô biển số 61C-288.21) đã bồi thường cho gia đình ông Bùi Văn C số tiền 80.000.000 đồng. Anh Bùi Văn T1 là người đại diện của bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HSST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân Huyện D1, tỉnh Tây Ninh đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trang Thế D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang Thế D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo **luật định**.

Ngày **22/6/2021**, bị cáo Trang Thế D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trang Thế D giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo đã khắc phục hậu quả; bị cáo lần đầu phạm tội và là lao động chính trong gia đình, con của bị cáo còn đi học; gia đình của bị cáo bị thất nghiệp do hậu quả của dịch bệnh Covid-19. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo trình bày: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo bị bệnh thiếu máu não, con bị cáo còn đi học, bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo bị cáo Trang Thế D phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 17/11/2020, tại khu vực ấp Khởi Hà, xã C1, Huyện D1, tỉnh Tây Ninh; Trang Thế D điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-288.21; phía trước có xe ô tô đậu bên lề, bị cáo D xin đường và lấn sang phần đường bên trái nên va chạm vào xe mô tô biển số 70L7-2725, do ông Bùi Văn C, sinh năm 1967, ngụ ấp B1, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm ông C tử vong do chấn thương sọ não. Khi điều khiển xe gây tai nạn nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 26,785mg/100ml máu.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trang Thế D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, gây mất trật tự công cộng và xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Sau khi phạm tội bị cáo cùng bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng. Đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng do bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên không được áp dụng khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự; đây được xác định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là có thiếu sót nên cấp phúc thẩm có bổ sung. Tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, không nặng.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo D thì thấy rằng: Bị cáo điều khiển ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là bị nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, bị cáo không tuân thủ luật giao thông đường bộ nên khi vượt xe khác không đảm bảo an toàn dẫn đến hậu quả va chạm với xe mô tô do bị hại điều khiển làm bị hại tử vong. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình nhưng đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định. Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và yêu cầu về phục vụ công tác phòng chống tội phạm tại địa phương thì bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng chế định án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên phần quyết định cấp phúc thẩm có điều chỉnh câu chữ cho phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trang Thế D.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HSST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân Huyện D1, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Trang Thế D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang Thế D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trang Thế D phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND tp;
- CCTHADS tp;
- VKSND tp;
- Công an tp;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Tuấn Vũ

